

Số: 9793/CT – TTHT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 10 năm 2016

V/v chính sách thuế

Kính gửi: Công ty TNHH ITPSA Việt Nam
Đ/chi: Tầng 4, tòa nhà Thủ Thiêm, số 40/1, đường Trần Nãi,
P. Bình An, Quận 2, TP.HCM
MST: 0312358577

Trả lời văn bản số 08/16 ngày 22/08/2016 của Công ty về chính sách thuế, Cục Thuế TP có ý kiến như sau:

Căn cứ Điều 14 Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/06/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) quy định phạm vi áp dụng đối với hoạt động chuyển nhượng vốn:

“1. Phạm vi áp dụng:

Thu nhập từ chuyển nhượng vốn của doanh nghiệp là thu nhập có được từ chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ số vốn của doanh nghiệp đã đầu tư cho một hoặc nhiều tổ chức, cá nhân khác (bao gồm cả trường hợp bán doanh nghiệp). Thời điểm xác định thu nhập từ chuyển nhượng vốn là thời điểm chuyển quyền sở hữu vốn.

...

2. Căn cứ tính thuế:

a) Thu nhập tính thuế từ chuyển nhượng vốn được xác định:

Thu nhập
tính thuế = Giá
chuyển nhượng - Giá mua
của phần vốn
chuyển nhượng - Chi phí
chuyển nhượng

...”.

Căn cứ Điểm b, Khoản 7, Điều 16 Thông tư số 151/2014/TT-BTC ngày 28/02/2011 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 91/2014/NĐ-CP ngày 01 tháng 10 năm 2014 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều tại các Nghị định quy định về thuế quy định khai thuế TNDN đối với hoạt động chuyển nhượng vốn:

“Tổ chức nước ngoài kinh doanh tại Việt Nam hoặc có thu nhập tại Việt Nam (gọi chung là nhà thầu nước ngoài) mà tổ chức này không hoạt động theo Luật Đầu tư, Luật Doanh nghiệp có hoạt động chuyển nhượng vốn thì khai thuế thu nhập doanh nghiệp theo từng lần phát sinh.

Tổ chức, cá nhân nhận chuyển nhượng vốn có trách nhiệm xác định, kê khai, khấu trừ và nộp thay tổ chức nước ngoài số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp. Trường hợp bên nhận chuyển nhượng vốn cũng là tổ chức nước ngoài không hoạt động theo Luật Đầu tư, Luật Doanh nghiệp thì doanh nghiệp thành lập theo pháp luật Việt Nam nơi các tổ chức nước ngoài đầu tư vốn có trách nhiệm kê khai và nộp thay

số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp từ hoạt động chuyển nhượng vốn của tổ chức nước ngoài.

Thời hạn nộp hồ sơ khai thuế là ngày thứ 10 (mười) kể từ ngày cơ quan có thẩm quyền chuẩn y việc chuyển nhượng vốn, hoặc ngày thứ 10 (mười) kể từ ngày các bên thỏa thuận chuyển nhượng vốn tại hợp đồng chuyển nhượng vốn đối với trường hợp không phải chuẩn y việc chuyển nhượng vốn.

Hồ sơ khai thuế đối với thu nhập từ chuyển nhượng vốn:

- Tờ khai thuế thu nhập doanh nghiệp về chuyển nhượng vốn (theo Mẫu số 05/TNDN ban hành ~~kèm theo~~ Thông tư số 156/2013/TT-BTC);

- Bản chụp ~~hợp đồng~~ chuyển nhượng. Trường hợp hợp đồng chuyển nhượng bằng tiếng nước ngoài phải dịch ra tiếng Việt các nội dung chủ yếu: Bên chuyển nhượng; bên nhận chuyển nhượng; thời gian chuyển nhượng; nội dung chuyển nhượng; quyền và nghĩa vụ của từng bên; giá trị của hợp đồng; thời hạn, phương thức, đồng tiền thanh toán.

- Bản chụp quyết định chuẩn y việc chuyển nhượng vốn của cơ quan có thẩm quyền (nếu có);

- Bản chụp chứng nhận vốn góp;


- Chứng từ gốc của các khoản chi phí.

Trường hợp cần bổ sung hồ sơ, cơ quan thuế phải thông báo cho tổ chức, cá nhân nhận chuyển nhượng vốn trong ngày nhận hồ sơ đối với trường hợp trực tiếp nhận hồ sơ; trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ đối với trường hợp nhận qua đường bưu chính hoặc thông qua giao dịch điện tử.

Địa điểm nộp hồ sơ khai thuế: tại cơ quan thuế nơi doanh nghiệp của tổ chức, cá nhân nước ngoài chuyển nhượng vốn đăng ký nộp thuế”.

Trường hợp Công ty theo trình bày, nhà đầu tư nước ngoài góp vốn vào Công ty thực hiện chuyển nhượng một phần vốn góp này cho nhà đầu tư nước ngoài khác không hoạt động theo Luật đầu tư, Luật doanh nghiệp (không có trụ sở hoặc văn phòng tại Việt Nam) thì Công ty có trách nhiệm tính, kê khai và nộp thay số thuế TNDN phải nộp từ hoạt động chuyển nhượng vốn theo quy định tại Điều 14 Thông tư số 78/2014/TT-BTC và Điều 16 Thông tư số 151/2014/TT-BTC của Bộ Tài chính.

Trường hợp nhà đầu tư bên chuyển nhượng vốn sau khi đã nộp thuế TNDN từ hoạt động chuyển nhượng vốn theo quy định, tiếp tục dùng phần lãi (thu nhập còn lại sau khi đã nộp thuế TNDN) để đầu tư thì không phải nộp thuế TNDN nữa.

Cục Thuế TP thông báo Công ty biết để thực hiện theo đúng quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật đã được trích dẫn tại văn bản này. 

Nơi nhận: 

- Như trên;

- P.KT số 2;

- P.PC;

- Lưu (VT, TTHT).

2010-19525243/16-Phong

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG



Trần Thị Lệ Nga